

Số: 25/TB-CTSV

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Về thủ tục xét chế độ chính sách**  
**cho sinh viên - Học kỳ I, năm học 2021 - 2022**

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 10 năm 2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý chi phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ – TTg Thủ tướng Chính phủ ngày 11 tháng 11 năm 2013 Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc học tại các cơ sở giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập với trẻ em mồ côi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập và các văn bản sửa đổi bổ sung, các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDDT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 liên Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động thương binh và xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật và các văn bản hướng dẫn có liên quan quy định chính sách học bổng và hỗ trợ phuong tiện, đồ dùng học tập áp dụng cho người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục và các văn bản có liên quan.

Phòng Công tác sinh viên thông báo về các đối tượng và các thủ tục để được xét chế độ chính sách cho sinh viên Học kỳ I, năm học 2021 - 2022, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng, thủ tục hồ sơ:**

| TT                                 | Đối tượng  | Hồ sơ cần hoàn thiện<br>(Toàn bộ hồ sơ phải là bản sao có công chứng)  |
|------------------------------------|--|--|
| <b>I. Miễn học phí (Phụ lục I)</b> |  |  |
| 1                                  | Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng lao động thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Giấy xác nhận của Phòng Lao động Thương binh Xã hội hoặc cơ quan quản lý người có công;</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh;</li> <li>- Bản sao sổ hộ khẩu;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul>  |
| 2                                  | Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện; Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã (Mẫu số 01-Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012)</li> <li>- Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận (Mẫu tại Phụ lục 2e – Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018);</li> <li>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul> |
| 3                                  | Sinh viên tuổi từ 17 – 22 không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện;</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul>  |

|   |   |   |
|---|---|---|
| 4 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận (<i>Mẫu tại Phụ lục 2e – Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018</i>);</li> <li>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul> |
| 5 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số <b>rất ít người</b> (La Hủ, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cồng, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, O Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khó khăn theo quy định của Nhà nước | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul>   |

## ***II. Giảm 70% học phí (Phụ lục 1)***

|   |   |  |
|---|---|--|
| 1 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;</li> <li>- Xác nhận của UBND cấp xã về việc sinh viên có hộ khẩu thường trú tại vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của nhà nước.</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul> |
|---|---|--|

## ***III. Giảm 50% học phí (Phụ lục 1)***

|   |  |   |
|---|--|---|
| 1 | Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí;</li> <li>- Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị TNLD do tổ chức BHXH cấp, quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng do cơ quan có thẩm quyền cấp.</li> <li>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;</li> <li>- Giấy cam kết.</li> </ul> |
|---|--|---|

## ***IV. Hỗ trợ chi phí học tập (Phụ lục 2)***

|   |   |  |
|---|---|--|
| 1 | Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập;</li> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 do UBND xã, phường,</li> </ul> |
|---|---|--|

|                                       |   |   |
|---------------------------------------|---|---|
|                                       | từng thời kỳ.   | thị trấn cấp (Mẫu tại Phụ lục 2e – Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018)<br>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh.<br>- Giấy cam kết   |
| <b>V. Hỗ trợ học tập (Phụ lục 3)</b>  |   |   |
| 1                                     | Sinh viên là người dân tộc thiểu số <b>rất ít người</b>   | - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập;<br>- Giấy xác nhận là người dân tộc thiểu số rất ít người do cơ quan có thẩm quyền cấp;<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy cam kết.   |
| <b>VI. Trợ cấp xã hội (Phụ lục 4)</b> |   |   |
| 1                                     | Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao:   | - Đơn xin nhận trợ cấp xã hội;<br>- Xác nhận của chính quyền địa phương, sinh viên có cha hoặc mẹ là người dân tộc ít người ở vùng cao có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 03 năm trở lên (tính đến thời điểm vào học tại Học viện);<br>- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy cam kết |
| 2                                     | Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa   | - Đơn xin nhận trợ cấp xã hội;<br>- Bản sao trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy chứng tử của cha và mẹ (bản sao có công chứng);<br>- Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ của chính quyền địa phương;<br>- Giấy cam kết.  |
| 3                                     | Sinh viên là người tàn tật theo quy định của Nhà nước tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 là những người gặp khó khăn về kinh tế, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do tàn tật, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định | - Đơn xin nhận trợ cấp xã hội;<br>- Biên bản giám định y khoa và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường về hoàn cảnh kinh tế khó khăn;<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy cam kết.   |
| 4                                     | Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình của họ thuộc   | - Đơn xin nhận trợ cấp xã hội;<br>- Giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2021 do UBND xã, phường, thị trấn cấp hoặc   |

|  |  |  |
|--|--|--|
|  | những người mà gia đình của họ thuộc diện hộ nghèo | do UBND xã, phường, thị trấn cấp hoặc xác nhận ( <i>Mẫu tại Phụ lục 2e – Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018</i> );<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy cam kết;<br>- Có điểm rèn luyện $\geq 70$ và điểm trung bình học tập trong kỳ được xét $\geq 2.50$ . |
|--|--|--|

## VII. Chính sách đối với người khuyết tật (phụ lục 5)

|   |  |   |
|---|--|---|
| 1 | Chính sách học bổng                                  | - Đơn xin nhận học bổng và hỗ trợ kinh phí mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập;  |
| 2 | Hỗ trợ kinh phí mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập | - Xác nhận khuyết tật cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Nhà nước;<br>- Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2021 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận ( <i>Mẫu tại Phụ lục 2e – Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018</i> );<br>- Bản sao/trích lục giấy khai sinh;<br>- Giấy cam kết. |

## 2. Một số quy định khác

- Việc miễn, giảm học phí cho SV được thực hiện tại trường nơi SV đang học tập. Nhà nước thực hiện cấp bù học phí trực tiếp cho nhà trường để nhà trường thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho SV thuộc đối tượng quy định và được cấp 10 tháng/năm (5 tháng/học kỳ - mức cấp bù học phí cho các trường theo khung học phí của từng nhóm ngành được quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ).

- Sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ chính sách mà cùng một lúc học ở nhiều trường (hoặc nhiều khoa trong cùng một trường) thì chỉ được hưởng chế độ ưu đãi tại một trường (hoặc một khoa) duy nhất.

- Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với sinh viên thuộc diện được miễn, giảm trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở đào tạo, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở đào tạo khác cùng cấp và trình độ đào tạo.

- Chỉ áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với các học phần chính, không áp dụng cho các học phần trả nợ cùng như chỉ áp dụng cho 2 học kỳ chính, không áp dụng đối với kỳ học hè và kỳ học dự thi (nếu có)

- Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bồi sung thì sẽ không được hưởng chế độ chính sách.

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người học tại cơ sở giáo dục đào tạo được hưởng chính sách hỗ trợ học tập và không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập.

### **3. Thời gian, cách thức hoàn tất thủ tục:**

- Đối với sinh viên khoá 6,7,8:
  - + Thời gian: từ ngày 06/7/2021 đến ngày 10/7/2021
  - + Cách thức: sinh viên nộp hồ sơ theo một trong hai cách sau:
    - ✓ Cách 1: sinh viên nộp trực tiếp hồ sơ tại phòng Công tác sinh viên (P409), nhà A2, Học viện Phụ nữ Việt Nam.
    - ✓ Cách 2: sinh viên nộp hồ sơ qua bưu điện về địa chỉ: Phòng Công tác sinh viên, Học viện Phụ nữ Việt Nam, 68 Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. SĐT: 0243.775.2184 (Trên bìa thư ghi rõ các thông tin: họ tên – email để nhận xác nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ qua email nếu còn thiếu)
- Đối với sinh viên khoá 9:
  - + Cách 1: sinh viên nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại phòng CTSV (địa chỉ như trên) ngay sau khi có thông báo trúng tuyển vào Học viện.
  - + Cách 2: sinh viên hoàn thiện hồ sơ trong ngày nhập học hoặc chậm nhất 01 tuần sau ngày nhập học tại phòng CTSV (P409-nhà A2)

*Sau thời gian trên Phòng CTSV sẽ không tiếp nhận và giải quyết bất cứ trường hợp nào phát sinh*

*Sinh viên cần hỗ trợ liên hệ: Phòng Công tác sinh viên, Học viện Phụ nữ Việt Nam (Phòng 409) SĐT: 0243.775.2184; 0934.555.266 (cô Thanh)*

### **4. Lưu ý:**

- Các loại mẫu đơn, giấy cam kết sinh viên tham khảo tại Phụ lục của thông báo này hoặc theo hướng dẫn chi tiết tại từng mục;
- Danh mục quy định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn sinh viên tham khảo tại Phụ lục 1 – Thông tư 09/2016/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi có liên quan
- Thời hạn các bản sao công chứng hồ sơ không quá **03 tháng** kể từ ngày công chứng;
- Đối với sinh viên khoá 6,7,8: sinh viên được xét miễn, giảm học phí **sẽ KHÔNG** nộp học phí các học phần được miễn, giảm (học phần chính thức) mà chỉ nộp phần học phí học lại.
- Sinh viên vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập hoặc hỗ trợ học tập chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan nói trên kèm các đơn theo mẫu; các trường hợp còn lại phải làm đầy đủ các loại hồ sơ theo yêu cầu.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc (b/cáo);
- Phòng TC-KT, ĐT, TT CNTT&TV;
- Cố vấn học tập các lớp;
- Các lớp sinh viên;
- Lưu VT, CTSV.

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

ThS. Bùi Gia Huân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp  
và giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;  
- Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Nơi sinh: .....

Lớp: ..... Khóa: ..... Khoa: .....

Mã số sinh viên: .....

Thuộc đối tượng: (ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định 86):.....

Đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí (ghi rõ tên cơ sở đã được hưởng chế độ miễn  
giảm học phí, cấp học và trình độ đào tạo): .....

Căn cứ vào Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được  
Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021

Xác nhận của  
Lãnh đạo Phòng Công tác sinh viên  
(ký, ghi rõ họ tên)

Người làm đơn  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;  
- Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Nơi sinh: .....

Dân tộc: .....

Lớp: ..... Khóa: ..... Khoa: .....

Mã sinh viên: .....

Thuộc đối tượng: (ghi rõ đối tượng được quy định tại Thông tư 35/2014/TTLT – BGDĐT – BTC) .....

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021

Xác nhận của

Lãnh đạo Phòng Công tác sinh viên

(ký, ghi rõ họ tên)

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP**

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;  
- Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên: ..... Mã sinh viên: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Sinh ngày: ..... Dân tộc: .....

Lớp: ..... Khóa: ..... Khoa: .....

Học viện Phụ nữ Việt Nam

Tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành./.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CẤP XÃ<sup>1</sup>**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Người làm đơn**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

<sup>1</sup> Trường hợp học sinh, sinh viên có giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu của gia đình thì nộp giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu của gia đình (bản sao có mang bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực từ bản chính) kèm theo đơn, không cần xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CÁP XÃ HỘI**

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam  
 - Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên: ..... Mã sinh viên: .....

Lớp: ..... Khoa .....

Sinh ngày: ..... Dân tộc: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Từ ngày .... tháng .... năm ..... đến ngày .... tháng .... năm .....

Số điện thoại liên lạc: .....

Thuộc đối tượng (đánh dấu x vào ô vuông):

- Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao
- Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa
- Sinh viên là người tàn tật (41% trở lên) và khó khăn về kinh tế
- Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập

Kính đề nghị xem xét và cấp Trợ cấp xã hội theo quy định của Nhà nước. Em xin chịu trách nhiệm về tính trung thực của các thông tin trong đơn và trong các giấy tờ kèm theo, nếu sai, em xin chịu kỷ luật của Nhà trường và xin hoàn lại số tiền trợ cấp, nếu đã nhận.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021

**XÁC NHẬN CỦA CVHT**

**Người làm đơn**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN NHẬN HỌC BỔNG VÀ HỖ TRỢ KINH PHÍ  
MUA SẮM PHƯƠNG TIỆN, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

(Dùng cho sinh viên là người khuyết tật thuộc hộ nghèo, cận nghèo)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;  
- Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên: ..... Mã sinh viên: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Sinh ngày: ..... Dân tộc: .....

Lớp: ..... Khóa: ..... Khoa: .....

Mức độ khuyết tật: ..... Dạng khuyết tật: .....

Tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét, giải quyết cấp tiền học bổng và hỗ trợ kinh phí mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập theo quy định và chế độ hiện hành./.

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021

**XÁC NHẬN CỦA CVHT**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Người làm đơn**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CAM KẾT**

**Kính gửi:** - Ban Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;  
- Phòng Công tác sinh viên

Họ và tên: ..... Mã sinh viên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Lớp: .....

Khoa: .....

Nay tôi cam kết:

1. Tôi chỉ đề nghị được hưởng chế độ chính sách duy nhất tại Học viện Phụ nữ Việt Nam;
2. Tôi không thuộc diện được hưởng chế độ chính sách tại một cơ sở đào tạo khác nay tiếp tục học thêm tại Học viện Phụ nữ Việt Nam ở cùng trình độ đào tạo.
3. Nộp đầy đủ và đúng hạn các loại hồ sơ theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và truy hoà tất cả số tiền đã được hưởng.

*Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 2021*

**Người cam kết**

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*